


BILT3 B C

BILIRUBIN Total Gen.3
cobas c systems

For USA: **CONTENT**
B: Phosphate 50 mmol/L,
 pH 1.0
C: 3,5-dichlorophenyl
 diazonium salt ≥ 1.35 mmol/L



REF 08056960190
 System-ID 20 3100 1

CONTENT 1050
 2-8 °C **IVD**

 dialog.roche.com

CE 0123

H290, H314,
 H360FD, P201, P280,
 P303+P361+P353, P304+
 P340+P310, P305+P351+P338+P310, P308+P313

Roche Diagnostics GmbH
 Sandhofer Str. 116
 D-68305 Mannheim

Distribution in USA by:
 Roche Diagnostics, Indianapolis, IN
 Made in Germany

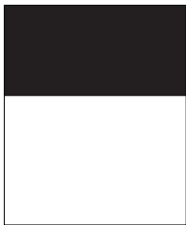
LOT 00000000
 2000-01-31

COBAS and **COBAS C**
 are trademarks of Roche.

03
 08175349001(01)

cobas


Pos.1 - 08056960101 - V3




Pos.2 - 08056960102 - V1


BILT3 **REF** (240)08056960190 For USA: Rx only

LOT (10)00000000
 2000-01-31
 2000-01-01

UDI 

GTIN (01)07613336121078

 For USA: Store upright

 EU: +800 5505 6606
 USA: +1 800 4282336

Roche **03**

Pos.3 - 08056960103 - V3

**Nhãn sản phẩm
BILT3 (08056960190)**

**Thuốc thử xét nghiệm định lượng bilirubin toàn
phần
BILT3**

Mã sản phẩm: 08056960190

Số lưu hành:

Chủ sở hữu số lưu hành và nhập khẩu:


Công ty TNHH Roche Việt Nam


Tầng 27, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ,
Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

Chủ sở hữu: Roche Diagnostics GmbH, Sandhofer
Strasse 116, 68305 Mannheim, Đức

Nhà sản xuất: Roche Diagnostics GmbH, Sandhofer
Strasse 116, 68305 Mannheim, Đức

Xuất xứ: Đức

Hướng dẫn bảo quản: xem  , **Số lô:** xem **LOT** ,

Hạn sử dụng: xem  (năm-tháng-ngày / năm-tháng)
trên nhãn

Hướng dẫn sử dụng xem tại

Các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng

Hỗ trợ kỹ thuật vui lòng liên hệ 1800599991